

Bản án số: 172/2023/HS-ST

Ngày 20 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thúy Hằng
2. Bà Dương Triều Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 8 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2023/TLHS ngày 09/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 402/2023/QĐXXST-HS ngày 03/11/2023, đối với bị cáo:

Trần Thanh V; sinh năm 1983, tại BD; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường B, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P (chết) và bà Nguyễn Thu H; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 14/4/2017, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (bản án số: 53/2017/HSST). Bị cáo kháng cáo, ngày 12/7/2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/7/2021; nộp án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm vào ngày 06/10/2017.

Nhân thân: Ngày 19/01/2007, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm (bản án số: 88/2007/HSST). Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm vào năm 2007.

Bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2023 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 40 phút, ngày 24/4/2023, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an Phường 3, Quận 8 kiểm tra hành chính nhà đường P, Phường X, Quận 8. Thời điểm kiểm tra, tại tầng trệt, Công an phát hiện một người phụ nữ tự khai tên Trịnh Thị N (sinh năm 1981, hộ khẩu thường trú đường B, Phường X, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh). Qua kiểm tra, N tự giác lấy trong túi màu đen đang đeo trên người ra 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu giao nộp. Công an còn tạm giữ của N 01 điện thoại di động và số tiền 5.000.000 đồng.

Tiếp tục kiểm tra khu vực trên gác, Công an phát hiện có 02 người đàn ông tự khai tên Trần Thanh V và Tăng Mẫn Đ (sinh năm 1986, hộ khẩu thường trú đường T, Phường Y, Quận 11). Qua kiểm tra, Công an phát hiện ở góc tường trên gác ngay chỗ V ngồi có 01 bọc nylon màu đen bên trong có 01 gói nylon đựng 05 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (V khai nhận đó là ma túy tổng hợp "hàng đá" của V dùng để sử dụng). Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của V 02 điện thoại di động và số tiền 5.000.000 đồng. Sau đó, Công an tiến hành thu giữ vật chứng, dẫn giải N, V và mời Đ về trụ sở Công an Phường X, Quận 8 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày 24/4/2023, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 phối hợp với Công an Phường X, Quận 8 thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thanh V và Trịnh Thị N tại đường P, Phường X, Quận 8. Qua khám xét, Công an phát hiện trong tủ gỗ đối diện cửa vào có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 hũ nhựa nắp đen chứa tinh thể không màu của Trần Thanh V; trong tủ gỗ bên trái cửa vào có 01 cân điện tử của Trịnh Thị N; trên gác có 01 cân điện tử, 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy của Trần Thanh V. Công an tiến hành thu giữ vật chứng để làm rõ.

Tại bản Kết luận giám định số 4223/KL-KTHS ngày 28/4/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trịnh Thị N và hình dấu Công an Phường X, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4200 gam, loại Methamphetamine.

Gói 2, Gói 3: được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Thanh V và hình dấu Công an Phường X, Quận 8, bên trong có:

- Gói 2: 01 bọc nylon màu đen bên trong chứa:

- + Tinh thể không màu trong 05 gói nylon (đựng trong 01 gói nylon) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,7431 gam, loại Methamphetamine;

+ Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (đựng trong 01 gói nylon) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 17,1831 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 3: Được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Thanh V và hình dấu Công an Phường X, Quận 8, bên trong có:

+ Tinh thể không màu trong 01 gói nylon có khối lượng 2,1507 gam, không tìm thấy ma túy;

+ Tinh thể không màu trong 01 hũ nhựa nắp đen có khối lượng 400,34 gam, không tìm thấy ma túy.

Tại Cơ quan Công an, Trần Thanh V khai nhận: Bản thân bắt đầu sử dụng ma túy tổng hợp “hàng đá” từ năm 2021. Nguồn gốc số ma túy Công an thu giữ của V là do V mua của một người đàn ông tên "C" (không rõ lai lịch, địa chỉ), người này có đặc điểm: khoảng 40 tuổi, da đen, dáng người mập, cao khoảng 1m60, nói giọng miền Bắc, với giá 2.700.000 đồng về để sử dụng. Vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 24/4/2023, V sử dụng điện thoại thuê bao số 0938923393 gọi đến số thuê bao (V không rõ số, sau khi gọi xong V đã xóa số của "C") gặp C hỏi mua 2.700.000 đồng tiền ma túy tổng hợp “hàng đá”, C đồng ý bán và V hẹn C đến trước nhà địa chỉ số: đường P, Phường X, Quận 8 để giao ma túy.

Khoảng 20 phút sau, C đến giao cho V 01 bìch nylon màu đen bên trong có 01 gói nylon đựng 05 gói nylon chứa ma túy tổng hợp “hàng đá” và 01 gói nylon đựng 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp “hàng đá” và C nhận số tiền 2.700.000 đồng của V. Sau khi mua được ma túy, V mang số ma túy trên lên gác và cất giấu ở góc tường. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, bạn của V là Tăng Mẫn Đ đến gặp V để uống cà phê và nói chuyện ở khu vực trên gác. Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, thì lực lượng Công an đến yêu cầu kiểm tra hành chính và phát hiện ma túy, bắt quả tang như trên. Đối với nguồn gốc số ma túy Công an thu giữ của N thì V hoàn toàn không biết. Đối với nguồn gốc số ma túy Công an thu giữ của V thì V mua về với mục đích sử dụng riêng cho bản thân, V không yêu cầu N và Đ hùn tiền hay thỏa thuận cùng mua ma túy về sử dụng chung.

Qua kiểm tra ma túy đối với Trịnh Thị N, Trần Thanh V, Tăng Mẫn Đ, kết quả V và Đ dương tính với chất ma túy; N âm tính với chất ma túy.

Việc tạm giữ, xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong ghi số 4223/Q8 (gói 1), bên ngoài có chữ ký ghi tên Trịnh Thị N và hình dấu Công an Phường X, Quận 8, các chữ ký ghi tên điều tra viên Hà Tuấn D và giám định viên Võ La Bảo Y. Gói niêm phong thuộc vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” do Trịnh Thị N thực hiện, không liên quan đến hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Trần Thanh V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 tách gói niêm phong trên và số vật chứng liên quan nhập kho trong vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” do Trịnh Thị N thực hiện.

- 01 gói niêm phong ghi số 4223/Q8 (gói 2), bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Thanh V và hình dấu Công an Phường X, Quận 8, các chữ ký ghi tên điều tra viên Hà Tuấn D và giám định viên Võ La Bảo Y.

- 01 gói niêm phong ghi số 4223/Q8 (gói 3), bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Thanh V và hình dấu Công an Phường X, Quận 8, các chữ ký ghi tên điều tra viên Hà Tuấn D và giám định viên Võ La Bảo Y.

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen (không rõ số IMEI), gắn sim số: 0938933393 là điện thoại di động của V dùng liên lạc mua ma túy của người đàn ông tên “C”.

- Số tiền 5.000.000 đồng, là tiền V dùng tiêu xài cá nhân, không liên quan đến vụ án.

- 01 cân điện tử là dụng cụ V dùng để cân đồ vật gia dụng, không liên quan đến vụ án.

- 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy là dụng cụ của V dùng để sử dụng ma túy.

- 01 hũ nhựa nắp đen chứa tinh thể không màu có khối lượng 400,34 không tìm thấy chất ma túy, là hũ muối vi sinh của Trần Thanh V dùng vào mục đích chăm sóc cây trồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, gắn sim số 0367589169 mà Công an tạm giữ của V là tài sản của em gái ruột V tên Trần Thị Mỹ Tr, nhờ V mang đi sửa giúp, không liên quan đến hành vi phạm tội của V. Ngày 05/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Tr.

Tại bản Cáo trạng số 192/CT-VKS-Q8 ngày 05/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các Điểm g, o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các Điểm g, o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ trong vụ án, 01 hũ nhựa nắp đen và 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen; trả lại cho bị cáo số tiền 5.000.000 đồng và 01 cân điện tử.

Bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ Kết luận giám định số 4223/KL-KTHS ngày 28/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 14 giờ 40 phút, ngày 24/4/2023, tại khu vực trên gác nhà đường P, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Thanh V có hành vi cất giữ trái phép 19,9262 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2017/HSST ngày 14/4/2017 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự phúc thẩm số 34/2017/HSPT ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo bị kết án 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự; căn cứ Giấy chấp hành xong hình phạt tù số 914/GCN ngày 15/7/2021 của Trại giam Xuân Lộc, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/7/2021. Đến ngày 24/4/2023, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng nên căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 70 và Điểm a Khoản 2 Điều 53, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”.

Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các Điểm g, o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án về hành vi “Cố ý gây thương tích”, đây là tình tiết Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình.

[5] Bị cáo phạm tội không nhằm thu lợi bất chính, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định.

[6] Đối với Trịnh Thị N: Cả N và V đều khai gói ma túy thu giữ của N không liên quan đến hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Trần Thanh V, V hoàn toàn không biết việc N cất giữ ma túy, và N hoàn toàn không biết V cất giữ ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra quyết định tách hành vi cất giữ trái phép ma túy của N để giải quyết trong vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” do Trịnh Thị N thực hiện. Do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

Đối với Tăng Mẫn Đ, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở để xử lý, nên không xét.

[7] Xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong ghi số 4223/Q8 (gói 1), bên ngoài có chữ ký ghi tên Trịnh Thị N và hình dấu Công an Phường 3, Quận 8, các chữ ký ghi tên điều tra viên Hà Tuấn D và giám định viên Võ La Bảo Y. Gói niêm phong này thuộc vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” do Trịnh Thị N thực hiện, không liên quan đến hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Trần Thanh V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 tách gói niêm phong trên và số vật chứng liên quan nhập kho trong vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” do Trịnh Thị N thực hiện, là có căn cứ, nên không xét.

- 01 gói niêm phong ghi số 4223/Q8 (gói 2), bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Thanh V và hình dấu Công an Phường 3, Quận 8, các chữ ký ghi tên điều tra viên Hà Tuấn D và giám định viên Võ La Bảo Y, là vật cấm tàng trữ, lưu hành theo quy định, căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy.

- 01 gói niêm phong ghi số 4223/Q8 (gói 3), bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Thanh V và hình dấu Công an Phường 3, Quận 8, các chữ ký ghi tên điều tra viên Hà Tuấn D và giám định viên Võ La Bảo Y, là vật cấm tàng trữ, lưu hành theo quy định, căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen (không rõ số IMEI), gắn sim số: 0938933393 là tài sản của bị cáo V, qua điều tra xác định bị cáo có dùng để liên lạc mua ma túy của người đàn ông tên “C”, xét là phương tiện dùng vào việc phạm tội, căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 5.000.000 đồng là tiền V dùng tiêu xài cá nhân, không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo.

- 01 cân điện tử là dụng cụ V dùng để cân đồ vật gia dụng, không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo.

- 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy là dụng cụ của V dùng để sử dụng ma túy, là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, gắn sim số 0367589169 mà Công an tạm giữ của V là thuộc quyền sở hữu của em gái ruột V tên Trần Thị Mỹ Tr nhờ V mang đi sửa giúp, không liên quan đến hành vi phạm tội của V. Ngày 05/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Tr là có căn cứ, nên không xét.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điểm g, o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2023.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

2.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong ghi số 4223/Q8 (gói 2), bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Thanh V và hình dấu Công an Phường 3, Quận 8, các chữ ký ghi tên điều tra viên Hà Tuấn D và giám định viên Võ La Bảo Y.

- 01 gói niêm phong ghi số 4223/Q8 (gói 3), bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Thanh V và hình dấu Công an Phường 3, Quận 8, các chữ ký ghi tên điều tra viên Hà Tuấn D và giám định viên Võ La Bảo Y.

- 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy.

2.2 Trả lại cho bị cáo Trần Thanh V:

- Số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

- 01 cân điện tử.

3.3 Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen (không rõ số IMEI), gắn sim số: 0938933393.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 26/9/2023)

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53.
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Như Hoa